

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

ÁP DỤNG MỘT SỐ ĐỀ XUẤT GIÚP NÂNG CAO KĨ NĂNG THUYẾT TRÌNH MÔN TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH CƠ KHÍ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

PHÚ THỊ NHUNG*

TÓM TẮT: Ngày nay thuyết trình là một trong số những kĩ năng quan trọng đối với người học Tiếng Anh nói chung và Tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí nói riêng. Nghiên cứu này khảo sát thực tế việc học kĩ năng thuyết trình của sinh viên năm thứ ba ngành Cơ khí tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, bên cạnh đó tìm hiểu những khó khăn sinh viên gặp phải trong quá trình thuyết trình môn Tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí, đề xuất các phương pháp giúp sinh viên thuyết trình hiệu quả hơn để có kết quả tốt trong học tập và lợi thế trong công việc sau này. Nghiên cứu được thực hiện đối với sinh viên năm thứ 3 chuyên ngành Cơ khí tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn sinh viên còn hạn chế về vốn từ vựng chuyên ngành Cơ khí, khả năng phát âm và sự tự tin khi trình bày. Từ những khó khăn và thách thức trên mà sinh viên đang gặp phải, tác giả đưa ra các đề xuất giúp sinh viên thuyết trình tốt hơn như tăng cường luyện tập thuyết trình trong lớp học, hướng dẫn sử dụng từ vựng chuyên ngành, và áp dụng công nghệ hỗ trợ học tập nhằm giúp sinh viên nâng cao hiệu quả thuyết trình, cải thiện kết quả học tập và tạo lợi thế nghề nghiệp trong tương lai.

TỪ KHÓA: kĩ năng thuyết trình; sinh viên năm 3; chiến lược; khó khăn; gợi ý.

NHẬN BÀI: 18/09/2025.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 08/11/2025

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, khả năng giao tiếp tiếng Anh, đặc biệt là năng lực thuyết trình, trở thành một yêu cầu thiết yếu đối với sinh viên các ngành kĩ thuật nói chung, trong đó có ngành Cơ khí chế tạo. Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCN), sinh viên năm thứ 3 học môn học Tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí phải thực hiện các bài thuyết trình theo chủ đề trong khoá học. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều sinh viên còn gặp khó khăn khi trình bày ý tưởng, kiến thức chuyên môn bằng tiếng Anh một cách rõ ràng, mạch lạc và tự tin trước đám đông. Những yếu điểm này không những ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn làm giảm cơ hội tìm kiếm việc làm trong môi trường quốc tế sau khi tốt nghiệp. Nguyên nhân của thực tế này có thể xuất phát từ một số yếu tố như: thiếu môi trường thực hành, thiếu phương pháp rèn luyện phù hợp, tâm lí e ngại khi nói tiếng Anh trước người khác, cũng như chưa được hướng dẫn các chiến lược hiệu quả để xây dựng và trình bày một bài thuyết trình bằng tiếng Anh. Trước những thách thức đó, việc nghiên cứu và áp dụng một số gợi ý, chiến lược cụ thể nhằm cải thiện kĩ năng thuyết trình tiếng Anh cho sinh viên ngành Cơ khí là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao. Bài báo hướng đến việc tìm hiểu thực trạng kĩ năng thuyết trình tiếng Anh của sinh viên ngành Cơ khí tại ĐHCN, đồng thời đề xuất và áp dụng một số gợi ý phù hợp với đặc thù của nhóm đối tượng này, góp phần nâng cao hiệu quả học tập và khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường học thuật và nghề nghiệp sau này. Các câu hỏi nghiên cứu được đặt ra bao gồm: (1) Thực trạng kĩ năng thuyết trình tiếng Anh của sinh viên ngành Cơ khí tại ĐHCN hiện nay ra sao?; (2) Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kĩ năng thuyết trình của sinh viên là gì?; (3) Những gợi ý và chiến lược nào có thể áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả thuyết trình tiếng Anh của sinh viên phù hợp với đặc thù ngành Cơ khí?

2. Khái niệm

2.1. Khái niệm về “kĩ năng thuyết trình”

Thuyết trình là khả năng truyền đạt ý tưởng hiệu quả đến khán giả thông qua sự kết hợp giữa diễn đạt

*Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: nhungpt@haui.edu.vn

bằng lời, tín hiệu phi ngôn ngữ và các tư liệu hỗ trợ. [Lucas (2012, tr.5)]. Đặc biệt, Torky (2006) cho rằng: “Kĩ năng thuyết trình là một quá trình hai chiều, thể hiện sự giao tiếp thực sự về ý kiến, thông tin hoặc cảm xúc giữa hai hoặc nhiều người trong cùng một thời điểm và bối cảnh” [Torky, 2006, tr.34].

Từ các định nghĩa trên, có thể rút ra rằng thuyết trình không chỉ là hành vi đơn lẻ của người nói mà là một quá trình tương tác ngôn ngữ và tư duy, đòi hỏi việc kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố lời nói, phi ngôn ngữ và ngữ cảnh để đạt được hiệu quả truyền thông.

2.2. Vai trò và tầm quan trọng của kĩ năng thuyết trình

Thuyết trình đóng vai trò quan trọng trong việc học tập, giao tiếp và làm việc, trong bối cảnh hội nhập toàn cầu hiện nay, thuyết trình đóng một vai trò then chốt. Theo Richards và Renandya (2002), thuyết trình là một trong những yếu tố thiết yếu giúp người học phát triển năng lực giao tiếp hiệu quả trong ngôn ngữ thứ hai, góp phần nâng cao sự tự tin và khả năng truyền đạt rõ ràng trước người nghe. [Richards & Renandya, 2002, tr.204]. Trong môi trường giáo dục và nghề nghiệp, kĩ năng thuyết trình là một công cụ quan trọng để người học chia sẻ ý tưởng của họ, trình bày dự án, nêu ra luận điểm, và đóng góp vào các hoạt động chuyên môn. Như Harmer (2001) khẳng định, thuyết trình không chỉ là hoạt động nói mà còn là quá trình lập luận và thể hiện tư duy phân biện, giúp người nói phát triển kĩ năng tư duy logic và tổ chức thông tin một cách mạch lạc [Harmer, 2001, tr.271]. Ngoài ra, theo Torky (2006), việc rèn luyện kĩ năng thuyết trình có vai trò giúp người học làm chủ ngôn ngữ, nâng cao khả năng sử dụng các yếu tố ngôn ngữ và phi ngôn ngữ như ngữ điệu, ánh mắt, cử chỉ, hình ảnh minh họa... để truyền đạt thông tin hiệu quả trong các ngữ cảnh khác nhau [Torky, 2006, tr.36]. Có thể thấy, kĩ năng thuyết trình không những là một công cụ giao tiếp hiệu quả mà còn là một năng lực quan trọng, hỗ trợ người học phát triển toàn diện cả về mặt ngôn ngữ lẫn kĩ năng mềm, giúp nâng cao hiệu quả học tập và năng lực làm việc trong tương lai.

2.3. Các kĩ thuật để có bài thuyết trình hiệu quả

Nhằm đạt được một bài thuyết trình tiếng Anh hiệu quả, ngoài nội dung, người thuyết trình phải biết cách sử dụng các kĩ thuật phù hợp để truyền tải thông điệp một cách mạch lạc, tự tin và cuốn hút. Theo Lucas (2011), kĩ thuật cơ bản giúp nâng cao chất lượng bài thuyết trình gồm:

Giữ nội dung đơn giản và mạch lạc: Việc sử dụng ngôn ngữ đơn giản, rõ ràng và cấu trúc logic sẽ giúp người nghe dễ dàng theo dõi và ghi nhớ nội dung bài thuyết trình. [Lucas, 2011, tr.36].

Xây dựng dàn ý: Việc thiết lập một dàn ý rõ ràng giúp người nói có định hướng tốt hơn khi trình bày và đảm bảo bài nói có trình tự chặt chẽ. [Reinhart, 2002, tr.18].

Xây dựng mở đầu thuyết trình ấn tượng: Một phần mở đầu tốt sẽ thu hút sự chú ý của người nghe ngay từ những phút đầu tiên. Lucas (2011) nhấn mạnh rằng “một phần giới thiệu hấp dẫn có thể tạo nên sự khác biệt trong toàn bộ bài nói”. [Lucas, 2011, tr.45].

Áp dụng các phương pháp trực quan sinh động: Các công cụ như hình ảnh, biểu đồ, video hay slide trình chiếu có thể giúp minh họa và củng cố các ý tưởng được trình bày, đồng thời giữ sự tập trung của người nghe. [Reinhart, 2002, tr.43].

Diễn tập (rehearsing): Luyện tập trước khi thuyết trình giúp người nói làm quen với nội dung, cải thiện sự lưu loát và giảm bớt căng thẳng. Lucas (2012) cho rằng luyện tập không nhằm mục đích học thuộc lòng từng từ, mà là để người nói thoải mái với mạch ý tưởng để trình bày trôi chảy và tự tin. [Lucas 2012, tr.104].

Kiểm soát giọng nói: Việc sử dụng giọng nói với âm lượng phù hợp, tốc độ vừa phải và ngữ điệu linh hoạt giúp bài thuyết trình trở nên sinh động và dễ tiếp nhận hơn. [Lucas, 2011, tr.88].

Duy trì sự thoải mái và tự tin: Trong thuyết trình, tâm lý thoải mái và tự tin giúp người nói làm chủ cảm xúc, duy trì sự tập trung và truyền đạt thông điệp hiệu quả, mạch lạc. Tự tin không chỉ đến từ năng lực ngôn ngữ, mà còn từ khả năng kiểm soát căng thẳng và duy trì thái độ tích cực. Theo Lucas (2012, tr.23). Sự tự tin trong thuyết trình bắt nguồn từ chuẩn bị và luyện tập. Chuẩn bị kĩ càng giúp giảm căng thẳng, từ đó nâng cao hiệu quả thuyết trình.

2.4. Tiêu chí của bài thuyết trình

Các tiêu chí của một bài thuyết trình là những chuẩn mực dùng để đo mức độ hiệu quả, rõ ràng và sức thuyết phục của quá trình trình bày. Các tiêu chí này thường bao gồm nội dung, cấu trúc, kỹ năng truyền đạt, ngôn ngữ cơ thể và sự tương tác với khán giả.

Theo Beebe & Beebe (2018, tr.149): Một bài thuyết trình hiệu quả được đánh giá dựa trên cách người nói tổ chức ý tưởng, kết nối với khán giả và truyền tải thông điệp rõ ràng, tự tin. Nội dung cần chính xác, phù hợp với mục tiêu và nhu cầu của khán giả. Lucas (2012, tr.35) nhấn mạnh: Nội dung là yếu tố cốt lõi của các bài thuyết trình; nếu thiếu nội dung cơ bản thì kỹ năng trình bày thôi cũng không thể tạo nên một bài thuyết trình thành công.

Cấu trúc bài thuyết trình cần có bố cục hợp lý, rõ ràng: mở- thân-kết. Một cấu trúc logic giúp người nghe dễ theo dõi. Anderson (2016, tr.102) chỉ ra, *một cấu trúc rõ ràng với phần mở và kết mạnh mẽ giúp khán giả ghi nhớ thông điệp chính*.

Kỹ năng truyền đạt, bao gồm giọng nói, tốc độ, cách nhấn nhá và ngôn ngữ cơ thể. Kỹ năng truyền đạt tốt làm tăng sức thuyết phục. Theo Reynolds (2011, tr.94), *cách bạn nói quan trọng hơn cả nội dung; kỹ năng truyền đạt định hình ấn tượng của khán giả*.

Ngôn ngữ cơ thể và hình ảnh trực quan, gồm ánh mắt, nụ cười, cử chỉ, v.v. cùng hình ảnh trực quan giúp tăng sự gắn kết và tăng thêm sự chú ý.

Sự tương tác với khán giả: duy trì sự tương tác tốt tạo không khí gần gũi, duy trì sự chú ý và tăng tính thuyết phục cho bài thuyết trình.

3. Thu thập và phân tích dữ liệu

Để thực hiện bài nghiên cứu, tác giả đã tiến hành thu thập giữ liệu thông qua bảng câu hỏi đối với sinh viên năm thứ 3 đang học học phần Tiếng Anh Cơ khí 1 tại ĐHCN. Tổng cộng có 100 phiếu khảo sát được phát ra và thu về đủ 100 phiếu hợp lệ. Đối tượng khảo sát là sinh viên thuộc 3 lớp khác nhau của ngành Kỹ thuật Cơ khí. Nhóm khảo sát bao gồm 95 nam và 5 nữ độ tuổi từ 20 đến 22 tuổi. Đây là nhóm sinh viên đã học xong 4 phần tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí, do đó họ có trải nghiệm thực tế trong việc học môn tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí. Công cụ khảo sát là bảng câu hỏi viết bằng tiếng Việt, nhằm đảm bảo sinh viên hiểu rõ và trả lời chính xác, không bị cản trở bởi rào cản ngôn ngữ. Bảng hỏi được thiết kế với ba câu hỏi với nội dung sau:

1/Thực trạng hiện tại về kỹ năng thuyết trình của sinh viên năm thứ ba ngành Kỹ thuật Cơ khí tại ĐHCN như thế nào? Câu hỏi này nhằm xác định mức độ thành thạo kỹ năng thuyết trình hiện tại của sinh viên, từ đó đánh giá được thực trạng chung;

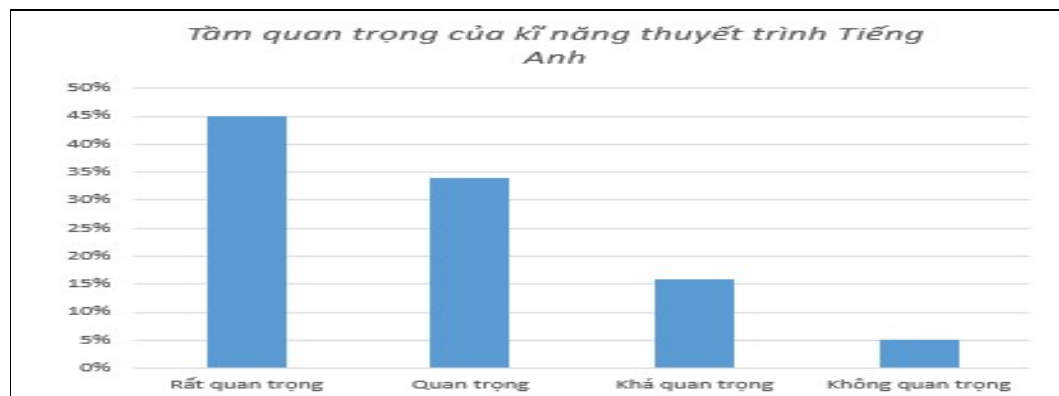
2/Những khó khăn và hạn chế nào mà sinh viên ngành Cơ khí gặp phải khi thực hiện thuyết trình môn Tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí? Câu hỏi nhằm khai thác và làm rõ những rào cản, khó khăn mà sinh viên gặp phải trong khi thuyết trình bằng Tiếng Anh;

3/ Những biện pháp cần áp dụng để cải thiện kỹ năng thuyết trình của người học? Hướng đến giải pháp cải thiện, phản ánh nhu cầu và mong muốn thực tế của sinh viên ngành Cơ khí.

Dữ liệu được thu thập và phân tích theo hai bước: (1) Thống kê mô tả (tần suất, tỉ lệ phần trăm) nhằm tổng hợp và so sánh các câu trả lời; (2) Phân tích nội dung đối với các câu trả lời mở, nhằm nhận ra các khó khăn cơ bản và giải pháp mà sinh viên nêu ra. Phương pháp này được áp dụng vì vừa cung cấp được cái nhìn định lượng tổng thể, vừa bổ sung chiều sâu định tính, giúp kết quả nghiên cứu phản ánh trung thực và toàn diện hơn thực trạng học kỹ năng thuyết trình của sinh viên ngành Cơ khí. Việc tiến hành khảo sát này là cần thiết để xác định đúng vấn đề và tìm ra biện pháp hỗ trợ phù hợp, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí tại ĐHCN.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Nhận thức của sinh viên ngành Cơ khí đối với kỹ năng thuyết trình



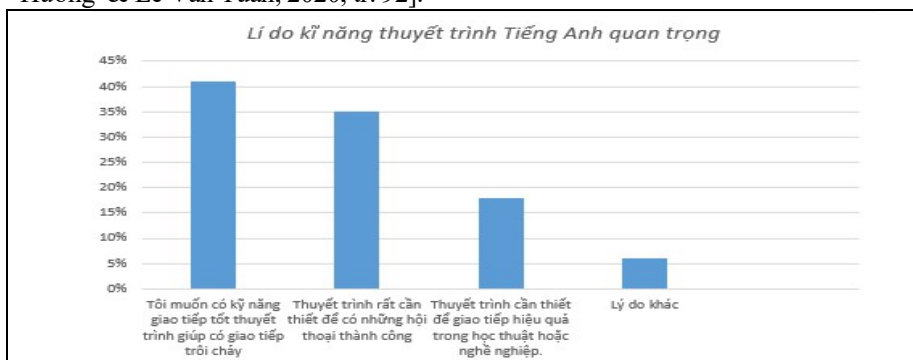
Hình 1. Tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình Tiếng Anh.

Nhận xét:

Đa số sinh viên ngành Cơ khí tại ĐHCN nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình tiếng Anh chuyên ngành Cơ Khí.

Phần lớn trong số sinh viên (45%) cho rằng kỹ năng thuyết trình rất quan trọng, 34% khác cho rằng kỹ năng này quan trọng. Số ít cho rằng kỹ năng thuyết trình chỉ khá quan trọng hoặc không quan trọng. Điều này phản ánh sự đồng thuận cao từ phía sinh viên về tầm ảnh hưởng của kỹ năng thuyết trình tiếng Anh trong việc học tập tại trường và trong môi trường nghề nghiệp tương lai.

So sánh với nghiên cứu của Nguyễn Thị Hương & Lê Văn Tuấn (2020), trong đó 58% sinh viên các ngành kỹ thuật tại TP. HCM cũng đồng ý rằng kỹ năng thuyết trình tiếng Anh là “rất quan trọng”, có thể thấy kết quả tại Hà Nội có mức nhận thức cao hơn một chút. Điều này phản ánh xu hướng gia tăng nhận thức của sinh viên kỹ thuật về năng lực mềm, đặc biệt là ngoại ngữ và kỹ năng thuyết trình [Nguyễn Thị Hương & Lê Văn Tuấn, 2020, tr. 92].



Hình 2. Lý do kỹ năng thuyết trình Tiếng Anh quan trọng

Bên cạnh đó dựa trên biểu đồ hình 2, có thể thấy sinh viên đưa ra nhiều lý do tại sao kỹ năng này lại quan trọng: 41% số sinh viên được khảo sát thể hiện quan điểm muốn có kỹ năng giao tiếp tốt được thể hiện qua việc học thuyết trình. 35% nhận thấy thuyết trình rất cần thiết để có những hội thoại thành công 25% nhận định kỹ năng này rất cần thiết cho công việc và cuộc sống.

18% cho rằng kỹ năng thuyết trình là thiết yếu để giao tiếp hiệu quả trong học thuật hoặc nghề nghiệp. Theo Trương Thị Lan (2019), kỹ năng thuyết trình tiếng Anh không những là một trong những công cụ truyền đạt thông tin mà còn là “một lợi thế cạnh tranh quan trọng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế”. [Trương Thị Lan, 2019, tr.107].

Từ hai biểu đồ trên cho thấy sinh viên ngành Cơ khí tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã ý thức rõ vai trò quan trọng của kỹ năng thuyết trình tiếng Anh, đồng thời đưa ra những lý do thuyết phục, phù hợp với bối cảnh học tập và yêu cầu nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật. Kết quả này cũng tương ứng

với nghiên cứu của Zhang (2013), trong đó chỉ ra rằng sinh viên khối kỹ thuật tại Trung Quốc nhìn nhận kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh như một công cụ thiết yếu để giao tiếp học thuật và nâng cao cơ hội việc làm. Tương tự, nghiên cứu của Al-Issa & Al-Qubtan (2010) cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp trôi chảy và sự tự tin trong môi trường học tập ngoại ngữ.

Điểm nổi bật nhất từ kết quả khảo sát này cho thấy sự cần thiết của việc xây dựng các chương trình đào tạo Tiếng Anh chuyên ngành kết hợp với hoạt động ngoại khóa. Các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ tiếng Anh, cuộc thi thuyết trình hoặc seminar chuyên ngành nhằm giúp cho sinh viên có môi trường thực hành phong phú và phi chính thức, từ đó góp phần nâng cao sự chủ động, sáng tạo và giao tiếp tự nhiên hơn. Như Harmer (2015) đã chỉ ra, việc mở rộng phạm vi thực hành ra ngoài lớp học chính khóa giúp người học có thêm động lực, giảm áp lực và tăng cường phát triển kỹ năng ngôn ngữ trong tình huống thực tế. Đây là một yếu tố quan trọng đối với sinh viên ngành kỹ thuật, những người thường ít có cơ hội sử dụng tiếng Anh ngoài giờ học.

Như vậy, kết quả nghiên cứu không những củng cố các phát hiện trước đây mà còn nhấn mạnh rằng, nhằm mục đích nâng cao kỹ năng thuyết trình tiếng Anh cho sinh viên ngành Cơ khí, nhà trường cần có kế hoạch xây dựng các chương trình ngoại khóa có định hướng, kết hợp với hoạt động trên lớp, nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng một cách toàn diện và bền vững.

4.2. Những khó khăn và hạn chế sinh viên ngành Cơ Khí gặp phải khi thực hiện thuyết trình bằng Tiếng Anh

4.2.1. Khó khăn về ngôn ngữ

Bảng 1. Khó khăn về ngôn ngữ trong việc thuyết trình môn Tiếng Anh Cơ khí

	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Bạn gặp khó khăn khi lựa chọn từ vựng tiếng Anh phù hợp để diễn đạt ý tưởng trong bài thuyết trình Tiếng Anh Cơ Khí.	0%	0%	2%	26%	72%
Bạn thường phát âm sai các từ tiếng Anh chuyên ngành Cơ Khí.	0%	3%	8%	38%	51%
Bạn không tự tin sử dụng ngữ pháp tiếng Anh một cách chính xác khi thuyết trình.	0%	18%	14%	26%	42%
Bạn không hiểu rõ ý nghĩa của nhiều thuật ngữ kỹ thuật bằng tiếng Anh.	0%	17%	4%	34%	45%

Thông tin trên bảng 1 cho thấy việc lựa chọn từ vựng phù hợp là rào cản lớn nhất đối với người học khi thực hiện các bài thuyết trình bằng tiếng Anh chuyên ngành. Điều này phản ánh sự thiếu vốn từ chuyên ngành và khả năng diễn đạt linh hoạt. Phần đông sinh viên được khảo sát (98%) gặp khó khăn trong việc sử dụng thuật ngữ Tiếng Anh chuyên ngành Cơ Khí. Theo Nguyễn Thị Mai Hương (2021, tr.45), 91% sinh viên kỹ thuật cho biết họ không đủ từ vựng để truyền đạt đầy đủ nội dung kỹ thuật khi thuyết trình. [Nguyễn Thị Mai Hương, 2021, tr.45].

Về mặt ngữ pháp dù không phải là thử thách lớn nhất, nhưng sự không tự tin về ngữ pháp gây ảnh hưởng đến mạch lạc và logic khi trình bày. Một số lỗi ngữ pháp phổ biến như sai thì, thiếu mạo từ, hoặc không dùng đúng cấu trúc câu bị động trong mô tả kỹ thuật. 68% người học gặp khó khăn về ngữ pháp khi thực hiện các bài thuyết trình. Nghiên cứu của Rao (2019, p.112) cũng chỉ ra rằng ngữ pháp yếu làm giảm hiệu quả giao tiếp kỹ thuật bằng tiếng Anh. [Rao, 2019, tr.112].

Về mặt phát âm, chuyên ngành Tiếng Anh Cơ Khí gồm nhiều thuật ngữ chuyên ngành, phát âm các thuật ngữ như *bearing*, *rotational motion*, *torque*, *bearing slackness*..., đòi hỏi kiến thức ngữ âm chuyên

sâu. Sinh viên thường chỉ học từ chuyên ngành qua văn bản mà thiếu sự luyện nghe và phát âm chuẩn, dẫn đến sai sót trong bài thuyết trình và gặp nhiều thách thức trong việc phát âm từ chuyên ngành Cơ Khí. Celce-Murcia et al. (2010, tr.193) cũng nhấn mạnh rằng phát âm không rõ sẽ ảnh hưởng đến tính chuyên nghiệp và độ tin cậy trong thuyết trình kỹ thuật. [Celce-Murcia et al, 2010, tr.193]. Hiểu sai hoặc không hiểu các thuật ngữ kỹ thuật dẫn đến việc truyền đạt sai nội dung chuyên môn. Điều này ảnh hưởng lớn trong các tình huống giao tiếp chuyên nghiệp hoặc học thuật.

Trong nghiên cứu của Nguyễn Hữu Hòa (2021, tr.51), sinh viên cho rằng các môn chuyên ngành dạy bằng tiếng Việt khiến họ không làm quen với thuật ngữ tiếng Anh sớm. [Nguyễn Hữu Hòa, 2021, tr.51].

4.2.2. Khó khăn về kỹ năng thuyết trình

Bảng 2. Khó khăn về kỹ năng thuyết trình môn Tiếng Anh Cơ khí

	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Bạn không biết cách tổ chức nội dung thuyết trình tiếng Anh một cách rõ ràng và logic.	0	0	16%	46%	38%
Bạn không biết cách mở đầu hoặc kết thúc bài thuyết trình tiếng Anh một cách thuyết phục.	0%	8%	11%	46%	35%
Bạn cảm thấy lúng túng khi sử dụng slide hoặc công cụ trình chiếu bằng tiếng Anh.	7%	18%	16%	35%	6%
Bạn không biết cách duy trì giao tiếp bằng ánh mắt và ngôn ngữ cơ thể khi thuyết trình bằng tiếng Anh.	0%	0%	5%	28%	67%

Theo bảng 2 miêu tả, 84% sinh viên đồng tình hoặc hoàn toàn đồng tình với ý kiến rằng họ không biết cách tổ chức nội dung các bài thuyết trình chuyên ngành Cơ khí một cách mạch lạc và logic. Đây là một khó khăn phổ biến và quan trọng, vì sự mạch lạc trong cấu trúc là yếu tố then chốt quyết định đến hiệu quả của việc truyền tải thông tin trong bài thuyết trình chuyên ngành Cơ khí. Thực tế phản ánh phần đông sinh viên khi thuyết trình chỉ hiểu đơn thuần là đọc tài liệu Cơ khí trình chiếu trên slide cho sẵn. Sinh viên chưa có nhiều kiến thức về bố cục bài thuyết trình, đặc biệt trong việc sắp xếp các phần mở- thân- và kết luận một cách hợp lý khi sử dụng tiếng Anh trong các bài thuyết trình chuyên ngành của mình.

Việc đưa ra bài mở đầu hoặc kết thúc bài thuyết trình một cách hợp lý cũng là một khó khăn đối với người học, phần đông sinh viên (81%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý gặp khó khăn nêu trên. Nhiều sinh viên chưa biết cách thu hút sự chú ý người nghe ngay từ đầu, hoặc chưa có chiến lược tổng kết ấn tượng, không thu hút được người nghe.

Trần Minh Đức và Lê Thị Hạnh (2020, tr.123) nhận định rằng khoảng 77% sinh viên kỹ thuật gặp khó khăn khi thiết kế phần mở và kết bài vì thiếu kỹ năng dẫn dắt câu chuyện và vốn từ vựng phù hợp với mục tiêu thuyết phục. Kết quả đó hoàn toàn phù hợp với thực tế khảo sát hiện tại. [Trần Minh Đức và Lê Thị Hạnh, 2020, tr.123].

Đối với sinh viên ngành kỹ thuật, việc sử dụng công nghệ trình chiếu không gây nhiều khó khăn cản trở cho người học, 41% sinh viên đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ cảm thấy lúng túng khi sử dụng công cụ trình chiếu. Theo Lê Minh Tuấn và Hoàng Thị Thu Trang (2022, tr.46), sinh viên kỹ thuật thường ít được hướng dẫn cách thiết kế và sử dụng slide hiệu quả bằng tiếng Anh, đặc biệt là cách trình bày dữ liệu kỹ thuật. Tuy nhiên, nếu được làm quen với phần mềm và luyện tập trước, khó khăn này có thể được hạn chế [Lê Minh Tuấn và Hoàng Thị Thu Trang, 2022, tr.46].

Điều khó khăn nổi bật nhất thể hiện ở việc người học duy trì được giao tiếp phi ngôn ngữ hiệu quả trong khi thuyết trình, 95% sinh viên thừa nhận rằng họ gặp nhiều thử thách trong tiêu chí này. Nguyên

nhân có thể đến từ thiếu tự tin, lo lắng khi dùng tiếng Anh, và chưa có thói quen sử dụng ánh mắt, cử chỉ để tăng sức thuyết phục.

4.2.3. Khó khăn về nội dung chuyên ngành Cơ khí

Bảng 3. Khó khăn về nội dung chuyên ngành Cơ khí

	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Bạn gặp khó khăn khi giải thích các quy trình kỹ thuật bằng tiếng Anh.	0%	0%	10%	47%	43%
Bạn cảm thấy khó truyền đạt chính xác số liệu và thông tin kỹ thuật trong bài thuyết trình tiếng Anh Cơ Khí	0%	0%	4%	64%	32%
Bạn không biết cách trình bày các bản vẽ kỹ thuật hoặc sơ đồ bằng tiếng Anh.	0%	0%	7%	31%	62%

Theo thông tin được mô tả ở bảng 3, phần đông (90%) sinh viên thừa nhận rằng họ gặp khó khăn khi giải thích các quy trình kỹ thuật bằng tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí. Điều này cho thấy người học chưa đạt mức độ thành thạo trong việc sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt các bước công nghệ, quá trình vận hành máy móc hoặc thao tác kỹ thuật. Đặc biệt trong học phần Tiếng Anh Cơ khí 1, Tiếng Anh Cơ khí 2 sinh viên phải làm quen với nhiều quy trình Tiếng Anh chuyên ngành liên quan đến thiết kế, sản xuất, lắp ráp... đây là một thách thức với người học. Nghiên cứu của Trần Quang Lê & Lê Thị Thu (2020, tr.124) cho thấy 85,7% sinh viên kỹ thuật tại Việt Nam cho rằng việc mô tả các bước trong quy trình kỹ thuật bằng tiếng Anh là “thách thức lớn”, đặc biệt với những quy trình phức tạp như tiện CNC, gia công chi tiết máy hoặc lắp ráp hộp số. [Trần Quang Lê & Lê Thị Thu, 2020, tr.124].

Bên cạnh đó, việc trình bày số liệu và thông tin kỹ thuật trong bài thuyết trình bằng tiếng Anh Cơ khí cũng gây khó khăn cho 96% sinh viên. Đây là một trong những kỹ năng cốt lõi trong ngành kỹ thuật. Khó khăn này có thể bắt nguồn từ việc thiếu thực hành trong các tình huống thực hiện việc thuyết trình thực tế. Phần đông sinh viên kỹ thuật không tự tin khi phải thuyết trình dữ liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh, đặc biệt là khi trình bày hiệu suất máy, tốc độ quay, mô-men xoắn, và sai số. Nhiều sinh viên dịch trực tiếp từ tiếng Việt sang tiếng Anh, dẫn đến mất tự nhiên và sai lệch thông tin. 93% sinh viên thừa nhận họ gặp khó khăn khi giải thích bản vẽ kỹ thuật hoặc sơ đồ bằng tiếng Anh- một trong những kỹ năng có tầm quan trọng lớn trong ngành Cơ khí. Bản vẽ là ngôn ngữ hình ảnh đặc thù trong kỹ thuật, và việc mô tả nó bằng tiếng Anh đòi hỏi sinh viên: Biết gọi tên bộ phận cơ khí và hình học kỹ thuật (e.g. *in put shaft, helical gear, drives*...); Sử dụng chính xác các cụm từ chỉ vị trí, kích thước, tỉ lệ, chức năng (e.g. *right angle, top*...); Hiểu và diễn giải đúng các ký hiệu kỹ thuật và chủ thích.

English for Mechanical Engineering 3

Student's book

Activity 2: What can be presented?

Present a specific CAD program using the following suggested questions.

- ✓ What is the name of the CAD program?
- ✓ What are its features?
- ✓ What are its functions?
- ✓ What are its advantages and disadvantages?

Activity 1: How is it manufactured?

Describe the manufacturing process of a gear using the following suggested questions and pictures.

- ✓ What is the name of the manufacturing process?
- ✓ What's the product made of?
- ✓ How many steps are there in this manufacturing process?
- ✓ How does each step act?

Hình 3. Mô tả nội dung thuyết trình Tiếng Anh Cơ khí 1

5. Giải pháp đề xuất cải thiện kỹ năng thuyết trình

Kết quả nghiên cứu về tình hình học tập thuyết trình của sinh viên năm thứ ba học môn Tiếng Anh chuyên ngành Cơ khí 1 tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cho thấy rằng phần đông sinh viên đều ý thức được vai trò trọng của kỹ năng thuyết trình tiếng Anh chuyên ngành, tuy nhiên số lượng sinh viên thực sự biết cách thuyết trình hiệu quả còn hạn chế. Điều này đặt ra nhu cầu cấp thiết phải thiết kế, xây dựng các giải pháp đồng bộ, kết hợp giữa người học, sự hướng dẫn của giảng viên và sự hỗ trợ từ phía nhà trường. Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, một số giải pháp được đề xuất như sau:

Về ngôn ngữ: Tăng cường bổ sung vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp và khả năng phát âm chuyên ngành Cơ khí thông qua việc xây dựng các nguồn học liệu học tập theo chủ đề có kèm hình ảnh, sơ đồ, video minh họa. Ứng dụng công nghệ, kết hợp các buổi thực hành phát âm chuyên sâu để cải thiện kỹ năng phát âm. Lồng ghép thêm ngữ pháp và thuật ngữ chuyên ngành vào các bài tập mô tả quy trình, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật.

Về kỹ năng thuyết trình: Xây dựng các bài học chuyên sâu để sinh viên nắm vững cấu trúc thuyết trình kỹ thuật, thực hành qua các bài mẫu. Rèn luyện kỹ năng mở đầu-kết luận nhằm tạo ấn tượng và khả năng tổng kết thuyết phục. Đào tạo thiết kế slide kỹ thuật: sử dụng biểu đồ, sơ đồ, từ khóa ngắn gọn để làm rõ thông tin. Phát triển giao tiếp phi ngôn ngữ thông qua ghi hình, phân tích và phản hồi về ánh mắt, cử chỉ, giọng điệu. Áp dụng mô hình học tập chủ động như học tập và luyện tập theo nhóm, phân vai, và thuyết trình tình huống kỹ thuật, nhằm giúp người học ứng dụng kiến thức ngôn ngữ và chuyên môn trong bối cảnh thực tế.

Về nội dung chuyên ngành: Thiết kế các bài tập giả định: thuyết trình về bản vẽ, vật liệu, quy trình sản xuất, sơ đồ cơ cấu truyền động, mô tả bản vẽ kỹ thuật. Hướng dẫn trình bày số liệu kỹ thuật: rèn kỹ năng mô tả thông số (tốc độ, mô-men xoắn, công suất) qua bảng, biểu đồ kết hợp với ngôn ngữ chuyên ngành Cơ Khí. Mô phỏng tình huống nghề nghiệp: báo cáo kỹ thuật, thuyết minh dự án, giới thiệu sản phẩm cơ khí với phản hồi từ giảng viên và bạn học. Khuyến khích học tập theo dự án: giao nhiệm vụ thiết kế và thuyết trình sản phẩm cơ khí bằng tiếng Anh, qua đó củng cố và phát triển đồng thời kỹ năng trình bày, ngôn ngữ và chuyên ngành Cơ khí.

6. Kết luận

Trong bài viết này tác giả đã tiến hành phân tích thực tế kỹ năng thuyết trình tiếng Anh của sinh viên ngành Cơ khí tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Bài viết cũng đồng thời đưa ra những giải pháp kết hợp với mục đích nâng cao năng lực thuyết trình tiếng Anh cho sinh viên chuyên ngành Cơ khí. Để các giải pháp trên phát huy tối ưu hiệu quả, cần có sự phối, kết hợp chặt chẽ giữa ba lực lượng chính:

Về phía sinh viên: cần tích cực, chủ động luyện tập ngoài giờ học, tham gia tích cực vào các hoạt động ngoại khóa và câu lạc bộ tiếng Anh của trường, đồng thời tận dụng công nghệ để, ghi hình và tự đánh giá lại phần thuyết trình của bản thân.

Về phía giảng viên: Tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, giảng viên không những đóng vai trò truyền đạt kiến thức mà còn là người xây dựng, tổ chức hoạt động, huấn luyện và phản hồi. Cụ thể, giảng viên cần lồng ghép thuyết trình vào các bài tập chuyên ngành, giao việc, quản lý giúp sinh viên chuẩn bị trước ở nhà và tập trung thảo luận, thuyết trình trên lớp, cũng như hướng dẫn cách thiết kế slide, sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành và giao tiếp phi ngôn ngữ.

Về phía nhà trường: Cần hỗ trợ về chương trình, chính sách và cơ sở vật chất như xây dựng học liệu chuyên ngành Cơ khí song ngữ, tổ chức các cuộc thi thuyết trình học thuật, tạo cơ hội cho sinh viên trao đổi tiếp xúc với môi trường quốc tế thông qua trao đổi sinh viên hoặc seminar với doanh nghiệp nước ngoài. Khi ba yếu tố này đồng hành cùng nhau, kỹ năng thuyết trình tiếng Anh của sinh viên ngành Cơ khí tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội sẽ từng bước được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín của nhà trường trong đào tạo kỹ sư chất lượng cao và tăng cường khả năng hội nhập quốc tế cho người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Hữu Hạnh (2021), “Nâng cao khả năng hiểu thuật ngữ kỹ thuật qua tiếng Anh”. Tạp chí *Khoa học và Công nghệ*, số 51.
2. Nguyễn Thị Hồng Minh (2021), *Khó khăn trong việc học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên kỹ thuật*. Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Thị Hương và Lê Văn Tuấn (2020), “Thái độ của sinh viên kỹ thuật đối với việc học kỹ năng mềm trong bối cảnh hội nhập quốc tế”. Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, tập 18, số 3, tr.90-95.
4. Trần Quốc Hưng và Lê Thị Thanh (2020), “Những thách thức trong kỹ năng thuyết trình tiếng Anh chuyên ngành kỹ thuật”. Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, tập 15, số 4, tr.120-125.
5. Trương Đình Quang (2019), “Vai trò của kỹ năng thuyết trình trong giáo dục kỹ thuật: Góc nhìn từ Việt Nam”. Tạp chí *Giáo dục Kỹ thuật*, tập 45, số 2, tr.105-112.

Tiếng Anh

6. Beebe, S. A., & Beebe, S. J. (2018), *Public speaking handbook* (6th ed.). Pearson.
7. Celce-Murcia, M., Brinton, D., & Goodwin, J. (2010), *Teaching pronunciation* (2nd ed., p. 193). Cambridge University Press.
8. Harmer, J. (2001), *The practice of English language teaching* (3rd ed.). Longman.
9. Lê Minh Tuấn và Hoàng Thị Thu Trang (2022), Body language in English presentations: A neglected skill. *Journal of Educational Research*, 19(1), 45–50.
10. Lucas, S. E. (2012), *The art of public speaking* (11th ed.). McGraw-Hill.
11. Rao, P. S. (2019), The role of grammar in English language teaching. *Journal of English Language and Literature*, 6(2), 112.
12. Reinhart, S. M. (2002), *Giving academic presentations*. University of Michigan Press.
13. Reynolds, G. (2011), *Presentation Zen: Simple ideas on presentation design and delivery* (2nd ed.). New Riders.
14. Richards, J. C., & Renandya, W. A. (Eds.). (2002), *Methodology in language teaching: An anthology of current practice*. Cambridge University Press.
15. Torky, A. A. E. F. (2006), *The effectiveness of a task-based instruction program in developing the English language speaking skills of secondary stage students* (PhD dissertation, Ain Shams University).

**Applying some suggestions to improve English presentation skills
for Mechanical Engineering students at Hanoi University of Industry**

Abstract: Nowadays, presentation is one of the most important skills for English language learners in general and English for Mechanical Engineering in particular. This study focuses on investigating the actual learning presentation skills of students in the third year of Mechanical Engineering at Ha Noi University of Industry at the same time understanding the difficulties they face in presenting in English and introducing methods to help students present more effectively in order to have good results in their studies and advantages in their future work. This study was conducted on the 3rd year students studying English for Mechanical Engineering at Hanoi University of Industry. The results show that most students have limitations in their specialized vocabulary in Mechanical Engineering, lack of pronunciation skills, and confidence when presenting. From the above difficulties and challenges students are facing, we offer suggestions to help them make more effective presentations.

Key words: presentation skills; 3rd year students; strategies; difficulties; suggestions.